

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Áp lực bán dịu lại

▶ Áp lực bán dịu lại trong phiên giao dịch đầu tuần khi đà rơi của VN-Index tạm chững lại, kèm theo đó thanh khoản toàn thị trường cũng sụt giảm chỉ còn vốn ven khoảng 15 nghìn tỷ. Chỉ số mở cửa trong sắc đỏ và duy trì trạng thái dao động trong biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu trong phần lớn thời gian giao dịch, đóng cửa với mức giảm gần 2 điểm. Như vậy, áp lực cung cho tín hiệu suy yếu, và VN-Index có khả năng đang thiết lập vùng cân bằng mới trước khi định hình xu hướng tiếp theo. Khối ngoại vẫn duy trì bán ròng, tập trung ở nhóm VIC-VHM và các cổ phiếu tài chính.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 1.62 điểm (-0.09%), đóng phiên ở 1,727.46 điểm; HNX-Index giảm 1.35 điểm (-0.48%), đạt 278.64 điểm. Thanh khoản tổng ba sàn đạt 14.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 575 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 603 tỷ đồng, nổi bật là các cổ phiếu VIC (-236 tỷ đồng), VHM (-106 tỷ đồng), ACB (-96 tỷ đồng). Ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu là TCB (+60 tỷ đồng), VNM (+46 tỷ đồng) và HDB (+29 tỷ đồng).

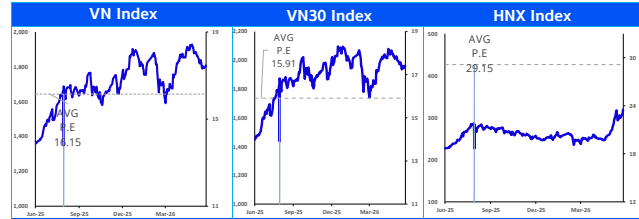
▶ GAS (+4.08%), STB (+2.63%), BSR (+2.56%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, VIC (-1.20%), LPB (-2.86%), VPB (-1.39%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của chỉ số.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Thị trường cân bằng trở lại sau hai phiên điều chỉnh mạnh, khi phần lớn các nhóm ngành và cổ phiếu dao động trong biên độ hẹp quanh mức tham chiếu. Thanh khoản suy giảm đáng kể, chỉ đạt gần 11 nghìn tỷ đồng qua kênh khớp lệnh HOSE, trong khi VN-Index biến động không đáng kể về điểm số. Đáng chú ý, sau hai phiên chịu áp lực bán mạnh, thanh khoản giảm nhưng giá cổ phiếu không xuất hiện tình trạng bán tháo, cho thấy áp lực cung đang dần suy yếu và thị trường bắt đầu hấp thụ lượng cổ phiếu được bán ra. Trong ngắn hạn, chúng tôi dự báo VN-Index có thể dao động trong vùng 1,680-1,720 điểm để hấp thụ áp lực cung ngắn hạn và tái tích lũy, tạo nền tảng cho một nhịp hồi phục mới.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung - dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 - 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026. Tuy vậy, các phiên phục hồi trong tuần còn lại của tháng 7 phải cho thấy lực cầu bắt đầu mạnh mẽ.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 - 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideways trước đó quanh mức 1,580 - 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran - Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỳ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

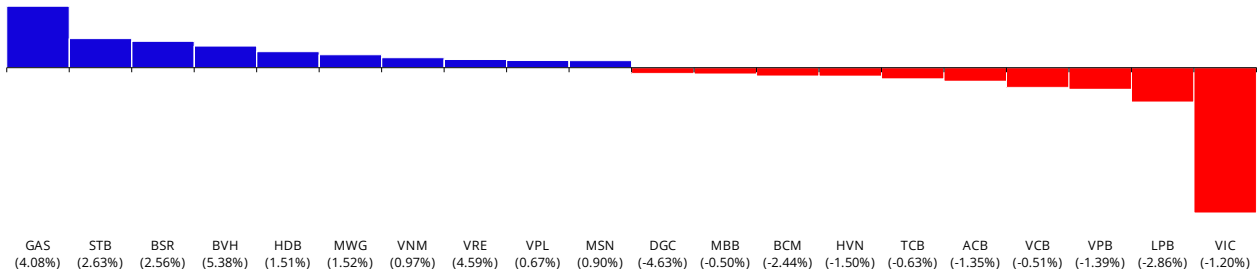
Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,727	-0.1	-3.4	6.0	13.1	1.9	8,243,035
VN30 Index	1,878	0.0	-2.8	5.3	11.0	1.9	6,184,416
VN Midcap	1,920	0.2	-2.9	-24.6	12.2	1.1	1,328,610
VN Smallcap	1,251	0.0	-2.3	-23.4	11.4	0.8	297,808
HNX Index	279	-0.5	-4.5	-1.3	18.0	1.6	414,864
UpCom	128	0.8	0.6	16.9	13.4	1.8	649,214

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.4	3.3	-10.8	1.1	18.2	3.4	154,545
Bảo hiểm	4.3	14.7	13.8	1.0	15.0	1.8	63,262
Bất động sản	-0.7	-5.5	4.6	1.8	31.4	3.3	2,431,434
CNTT	0.6	5.2	-27.2	0.7	12.4	2.7	129,783
Dầu khí	1.2	5.6	-0.6	1.0	23.2	2.4	61,945
Dịch vụ tài chính	-1.2	2.1	-5.8	0.8	13.0	1.4	230,430
Tiền ích	2.4	9.5	2.3	1.1	13.8	2.0	331,296
Du lịch và Giải trí	-0.5	-2.5	-12.4	1.0	17.0	4.7	173,421
Hàng & DV CN	0.0	4.3	-4.3	0.8	12.4	1.5	161,321
Hàng CN & Gia dụng	-0.5	-1.4	-32.9	0.7	7.3	1.1	38,845
Hóa chất	0.1	8.6	5.4	0.8	15.2	1.6	201,991
Ngân hàng	-0.3	-0.1	-3.1	0.9	9.0	1.5	2,526,361
Ô tô và phụ tùng	-0.5	0.0	-13.1	0.8	3.2	0.8	13,839
Tài nguyên Cơ bản	-0.1	1.8	-10.5	0.8	12.7	1.2	219,835
Th.phẩm & Đồ uống	0.6	3.0	-5.5	0.9	15.4	2.3	429,176
Truyền thông	0.9	-2.7	-24.3	0.6	20.9	0.8	2,033
Xây dựng và Vật liệu	0.3	2.1	-12.0	0.7	10.6	1.2	127,193
Y tế	-0.4	1.1	-11.5	0.9	16.8	1.9	35,706

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.4	-0.5	-1.5	0.0	1.0	1.5
USD/JPY	159	-0.2	-0.2	-2.1	0.1	1.5	7.5
USD/CNY	7	-0.1	-0.1	-0.6	-0.9	-3.6	-6.2
KRW/USD	1,411	-0.4	-0.5	-5.1	-5.5	-2.0	1.7
EUR/USD	1	-0.3	-0.6	-1.5	0.4	1.2	0.5
USD/VND	26,205	0.2	0.2	-0.3	-0.6	-0.4	-0.3
Dầu Thô	82	-0.4	-0.1	-0.5	-22.1	42.9	30.7
Xăng	318	-0.2	1.3	-6.4	-14.2	86.3	53.3
Khí đốt	3	-3.1	-5.3	-9.1	-10.6	-28.2	-9.2
Coal	129	-0.1	1.1	1.2	-0.9	20.2	16.5
Vàng	4,400	0.5	0.2	9.5	-3.6	1.9	32.0
Thép cuộn TQ	3,263	0.3	0.6	-1.6	-6.2	-0.2	-6.2

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



GAS	STB	BSR	BVH	HDB	MWG	VNM	VRE	VPL	MSN	DGC	MBB	BCM	HVN	TCB	ACB	VCB	VPB	LPB	VIC
(4.08%)	(2.63%)	(2.56%)	(5.38%)	(1.51%)	(1.52%)	(0.97%)	(4.59%)	(0.67%)	(0.90%)	(-4.63%)	(-0.50%)	(-2.44%)	(-1.50%)	(-0.63%)	(-1.35%)	(-0.51%)	(-1.39%)	(-2.86%)	(-1.20%)

[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

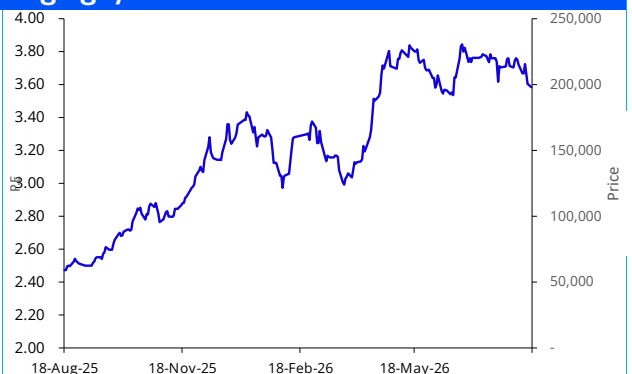
Tin tức nổi bật

- VCB – Ngân hàng:** Vietcombank vừa huy động thành công 2,000 tỷ đồng qua lô trái phiếu mã VCB12606 kỳ hạn 10 năm. Lô trái phiếu này có mệnh giá 1 tỷ đồng mỗi đơn vị và dự kiến đáo hạn vào ngày 6/8/2026.
- FPT – Công nghệ:** FPT và Mila mở rộng hợp tác nghiên cứu các lĩnh vực AI tiên tiến như mô hình nền tảng và AI tác nhân. Giai đoạn trước, hai bên đã công bố 162 công trình khoa học và đào tạo 80 nhà nghiên cứu trẻ.
- DGC – Hoá chất:** Hóa chất Đức Giang đang đàm phán chuyển nhượng nhà máy cồn công suất 50,000 tấn/năm do không cạnh tranh được với ethanol nhập khẩu. Lãnh đạo khẳng định giao dịch này không gây lỗ cho tập đoàn.
- HPG – Nguyên vật liệu:** Hòa Phát dự kiến triển khai dự án Mandarin Garden 3 tại đường Đỗ Mười, Hà Nội từ quý 4/2026. Dự án gồm 2 tòa chung cư với quy mô khoảng 1,000 căn hộ.
- AGG – Bất động sản:** AGG chốt danh sách nhận cổ tức tỷ lệ 10:1 vào ngày 7/9 và phát hành 2.6 triệu cổ phiếu ESOP ngày 9/9/2026. Sau đợt phát hành, vốn điều lệ của Bất động sản An Gia dự kiến tăng lên 1,813 tỷ đồng.
- VCI – Dịch vụ tài chính:** Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2026 của Vietcap ghi nhận khoản đầu tư mới hơn 389 tỷ đồng vào Hadasa Holdings. Đây là doanh nghiệp do bà Trương Nguyễn Thiên Kim sở hữu gần như toàn bộ vốn điều lệ.
- CTG – Ngân hàng:** VietinBank dự kiến ký hợp đồng chuyển nhượng dự án VietinBank Tower cho một chủ đầu tư bất động sản hàng đầu trong tháng 8/2026. Thương vụ này đánh dấu bước tiến xử lý dự án đã kéo dài gần 16 năm.
- PNJ – Bán lẻ:** Ông Phan Quốc Công, Tổng Giám đốc PNJ, đã mua thành công 1 triệu cổ phiếu PNJ từ ngày 31/7 đến 14/8/2026. Giao dịch này giúp ông nâng tỷ lệ sở hữu trực tiếp tại doanh nghiệp lên 0.2% vốn điều lệ.
- VHM – Bất động sản:** Vinhomes đã phát hành thành công hơn 4.1 tỷ cổ phiếu để trả cổ tức cho 34,021 cổ đông. Sau đợt phát hành này, vốn điều lệ của công ty tăng từ hơn 41,074 tỷ đồng lên mức hơn 82,148 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ Tập đoàn Vingroup - VIC

VIC – Bất động sản: Tháng 7/2026, VinFast dẫn đầu thị trường với 21,781 xe bàn giao, tăng 21% so với tháng trước. Lũy kế 7 tháng đầu năm, hãng đạt tổng doanh số 137,697 xe điện, bỏ xa các đối thủ bám đuổi như Toyota.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			8/16/2026	8/17/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Bảo hiểm			40.8	30	47	33		
2	Y tế			22.9	26	38	31		
3	Xây dựng và Vật liệu			18.8	399	462	389		
4	Ô tô và phụ tùng	-5.2			21	19	20		
5	Hàng cá nhân & Gia dụng	-5.8			209	138	146		
6	Thực phẩm và đồ uống	-11.0			882	672	756		
7	Du lịch và Giải trí	-14.4			188	170	199		
8	Bất động sản	-15.3			4,073	2,600	3,071		
9	Tài nguyên Cơ bản	-17.3			712	472	571		
10	Truyền thông	-17.3			4	3	3		
11	Ngân hàng	-18.1			3,580	2,868	3,501		
12	Bán lẻ	-18.6			404	349	429		
13	Dầu khí	-21.6			523	359	458		
14	Hóa chất	-28.0			348	234	325		
15	Công nghệ Thông tin	-30.9			498	290	421		
16	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-34.9			267	142	219		
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-44.1			1,141	539	964		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	50,900	-2.9	-2.7	28.9	36	235.5	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	16,250	0.3	-4.7	-33.3	(75)	4.9	
NVL	Novaland	Bất động sản	13,200	-0.4	-5.0	6.3	(27)	158.9	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	31,800	-0.6	1.4	-7.0	(48)	348.5	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	13,350	-0.7	-4.3	-29.7	(63)	279.0	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	50,900	-2.9	-2.7	21.8	39.9	4559.60	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	9,800	2.4	1.0	0.1	72.3	11.80	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	13,450	0.7	-1.1	-22.3	-13.4	44.10	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,030	-0.6	1.2	-17.7	-37.6	13.10	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	17,300	-0.1	-1.4	-14.5	-71.5	101.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
Top bán ròng					Top mua ròng			
(237.09)	VIC	TCB	59.51		8/17/2026	1,313.0	1,915.6	-602.6
(106.16)	VHM	VNM	45.86		8/14/2026	2,094.7	2,972.9	-878.1
(96.26)	ACB	HDB	29.10		8/13/2026	2,275.5	2,848.7	-573.3
(53.83)	SSI	NVL	19.78		8/12/2026	1,650.2	1,335.8	314.4
(46.69)	GMD	KDH	17.38		8/11/2026	1,265.6	2,035.0	-769.4
(29.96)	BID	FPT	16.57		8/10/2026	1,794.6	2,074.5	-279.9
(24.43)	VCB	FRT	15.97		8/7/2026	2,221.6	2,297.7	-76.1
(23.76)	MSB	PDR	11.34		8/6/2026	1,634.0	1,754.0	-119.9
(0.34)	VPB	GAS	11.17		8/5/2026	3,144.0	2,645.8	498.3
(8.99)	STB	BAF	11.01		8/4/2026	2,766.3	1,875.0	891.3
Nguồn: Flnpro					8/3/2026	3,217.1	2,159.9	1,057.1
					7/31/2026	2,462.3	2,773.0	-310.6
					7/30/2026	2,878.8	2,200.1	678.7
					7/29/2026	1,944.0	2,026.5	-82.5
					7/28/2026	2,933.7	4,911.8	-1,978.1
					7/27/2026	1,364.6	2,105.8	-741.1

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,800	-0.3%	-2.5%	-6.3%	265,700	9.0		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	27,360	-5.6%	-7.1%	-3.7%	2,400	0.1		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,350	0.4%	-0.8%	-6.6%	169,500	4.7		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	33,880	1.1%	-1.7%	-11.5%	109,800	3.7		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,900	-1.2%	-3.9%	-2.4%	35,200	0.9		
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	24,380	1.2%	-0.4%	-4.4%	108,500	2.6		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,260	0.2%	-2.5%	-6.2%	5,400	0.1		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,390	-1.4%	-6.3%	7.6%	4,400	0.1		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,870	-0.4%	-3.2%	-6.5%	5,700	0.1		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,180	-0.5%	-3.6%	-17.8%	11,900	0.1		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,560	0.0%	0.2%	-0.1%	0	n.a		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,220	0.5%	-1.4%	-12.8%	2,600	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,690	-5.2%	-6.7%	2.0%	2,700	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,330	n.a	-3.2%	-14.3%	100	0.0		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.7%	0.7%	0	n.a		
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	10,200	0.0%	-3.8%	-5.6%	0	n.a		

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	112,250	(64,344)	7.3	21.2	0.9	2.22	2.0	10.9	61.7
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	197,180	51,748	51,748	1.5	26.4	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	509,493	(16,152)	(19,001)	FALSE	27.2	1.0	2.00	1.3	7.9	87.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,006,542	164,708	14,030	-12.8	24.7	0.9	2.63	1.6	8.6	84.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	661,487	-	-	3.3	21.9	0.8	2.22	1.7	10.2	51.1
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	240,634	9,643	7,072	8.8	24.8	0.7	2.36	2.0	10.6	62.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	568,710	(29,275)	(117,482)	7.6	24.2	1.0	1.88	2.0	11.3	70.2
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	66,318	-	-	14.4	52.6	1.0	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,338,576	(53,680)	(116,692)	7.7	26.6	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	280,321	-	(19,793)	-22.8	29.6	0.8	1.66	1.2	10.6	37.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	231,840	(25,060)	(44,657)	-5.5	29.5	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	215,076	(23,630)	(55,198)	-12.7	26.9	0.9	2.27	1.8	9.8	87.6
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	5.5	40.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	68,631	n.a	n.a	-14.0	27.1	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	n.a	0.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	-13.6	24.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.